| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BẢO THẮNG**<br>**TỈNH LÀO CAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày 24-5-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Hoàng Liên.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Triệu Thị Phấy và ông Lương Tuất Mạnh.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Lý Thị Tươi - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hải Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Đỗ Viết M** (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày: 20 tháng 5 năm 1959 tại thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa (học vấn) lớp 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Viết L - Sinh năm: 1921 (đã chết) và bà Lê Thị X - Sinh năm: 1922, cư trú tại: Thôn Q, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; Vợ là Nguyễn Thị L - Sinh năm: 1961, trú tại thôn Q, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai, bị cáo có 04 con, con lớn sinh năm 1977, con nhỏ sinh năm: 1986.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, tại quyết định số 3882/QĐ-UBND ngày 24/11/2008 của Chủ tịch UBND huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai về việc đưa người nghiện đi cai nghiện ma túy đối với Đỗ Viết M trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày 25/11/2008 tại Trung tâm GDLĐXH tỉnh Lào Cai. Ngày 25/11/2009 Đỗ Viết M chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 27/02/2023, tạm giam ngày 05/3/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

**2. Lê Quang D** (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày: 15 tháng 01 năm 1962 tại huyện T, thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Tổ dân phố số A, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa (học vấn) lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang K - Sinh năm: 1941 và bà Vũ Thị R - Sinh năm: 1942, đều cư trú tại: Thôn T, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai; Vợ là Nguyễn Thị O - Sinh năm: 1965, trú tại tổ dân phố số

A, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 2005.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 27/02/2023, tạm giam từ ngày 05/3/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN :**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 27/02/2023, tại khu vực tổ dân phố số 3, thị trấn Phố Lu, Công an huyện Bảo Thắng phát hiện hai người nam giới có biểu hiện nghi vấn về ma tuý nên yêu cầu kiểm tra. Hai người nam giới khai nhận tên là Đỗ Viết M và Lê Quang D. Đỗ Viết M tự giác giao nộp 02 gói nhỏ nilon màu đen cho tổ công tác và khai nhận đây là ma tuý Heroine vừa nhờ Lê Quang D mua hộ. Còn Lê Quang D tự giác lấy từ túi quần phía trước bên phải đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác số tiền 30.000 đồng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong toàn bộ vật chứng và tạm giữ các vật chứng liên quan theo quy định.

Các bị cáo khai nhận: Do muốn có ma túy sử dụng nên khoảng 06 giờ 43 phút ngày 27/02/2023, Đỗ Viết M dùng điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, gắn sim số 0582679050 của mình gọi vào số điện thoại 0834529156 của D nhờ D mua 200.000 đồng ma tuý Heroine, D đồng ý. Cả hai hẹn gặp nhau ở khu vực bờ hồ thuộc tổ dân phố số 3, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng. Khoảng hơn 09 giờ cùng ngày, M điều khiển xe mô tô BKS 24B2-299.49 đến bờ hồ thị trấn Phố Lu gặp D. Khi gặp nhau, M đưa cho D 230.000 đồng, D không đếm tiền mà cất luôn vào trong túi quần đang mặc rồi điều khiển xe mô tô BKS 24B3-160.93 đến nhà Hoàng Thị Thuỷ ở tổ dân phố số 2, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng để mua ma tuý, còn M ở lại khu vực bờ hồ đợi D. Sau khi trao đổi, D đưa cho Thuỷ 200.000 đồng để mua 02 gói nhỏ ma tuý Heroine được bọc bằng nilon màu đen, còn 30.000 đồng D cất vào túi quần đang mặc với ý định sẽ trả lại cho M. Khi D cầm 02 gói nhỏ ma tuý quay lại khu vực bờ hồ để đưa cho M thì cùng lúc đó bị tổ công tác Công an huyện Bảo Thắng kiểm tra. Quá trình kiểm tra M đã tự giác giao nộp 02 gói ma tuý nhỏ ma túy vừa nhờ D mua, còn D tự giác giao nộp 30.000 đồng và thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Đối với số tiền 230.000 đồng mà M đưa cho D để mua ma túy, M khai do lao động mà có.

Tại Kết luận giám định số 66/KL-GĐMT ngày 01/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,25 gam chất bột khô mầu trắng thu giữ của Đỗ Viết M là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 27/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố các bị cáo Đỗ Viết M và Lê Quang D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Viết M từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Quang D từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,20 gam Heroine là vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của bị cáo Đỗ Viết M. Tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động ITEL, màu đen và 01 điện thoại di động Iphone 5s; Tuyên tạm giữ của Đỗ Viết M số tiền 30.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Viết M và Lê Quang D đã thừa nhận hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Ngày 27/02/2023, các bị cáo Đỗ Viết M và Lê Quang D bị Công an huyện Bảo Thắng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định. Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và xét xử công khai tại phiên tòa có đủ căn cứ để chứng M hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị can Đỗ Viết M là người khởi xướng thực hiện hiện hành vi phạm tội, còn bị cáo Lê Quang D đi mua ma túy hộ bị cáo M nên bị cáo D là đồng phạm với vai trò là người giúp sức. Vì vậy cần áp dụng quy định tại Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Bị cáo M có nhân thân xấu, đã bị đưa đi cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng theo quyết định số 3882/QĐ-UBND ngày 24/11/2008 của Chủ tịch UBND huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày 25/11/2008. Tuy nhiên sau khi trở về địa phương, bị cáo không lấy đó làm bài

học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục nghiện chất ma túy. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Vì vậy cần thiết phải đưa ra xử lý nghiêm M trước pháp luật nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với việc các bị cáo khai năm 2022 Đỗ Viết M cũng nhờ Lê Quang D mua hộ 100.000 đồng ma túy để sử dụng. Tuy nhiên, các bị cáo đều không nhớ rõ thời gian, diễn biến sự việc cụ thể. Sau khi mua được ma túy bị cáo Đỗ Viết M cũng đã sử dụng hết. Do đó, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm đối với Đỗ Viết M và Lê Quang D đối với lần nhờ mua ma túy này.

Đối với Hoàng Thị Thủy là người mà bị cáo Lê Quang D khai đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 27/02/2023. Cơ quan điều tra tiến hành các biện pháp nghiệp vụ để điều tra nhưng Hoàng Thị T không thừa nhận việc bán ma túy cho bị cáo D. Xét thấy, ngoài lời khai duy nhất của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng M hành vi mua bán trái phép chất ma túy giữa bị cáo Lê Quang D và Hoàng Thị T. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xử lý trách nhiệm đối với Hoàng Thị T.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Quang D có bố đẻ là ông Lê Quang Hảo được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng ba và mẹ đẻ là bà Vũ Thị Rát được tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất nên cần xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại 02 xe mô tô thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Lộc và bà Nguyễn Thị Oanh nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,20 gam heroine còn lại sau trích mẫu giám định, cùng các mảnh nilon màu đen, các mảnh giấy bạc màu trắng.

Tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động ITEL, màu đen và 01 điện thoại di động Iphone 5s là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo; Tuyên tạm giữ số tiền 30.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo Đỗ Viết M và Lê Quang D phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1.Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Đỗ Viết M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo Đỗ Viết M 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/02/2023.

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Lê Quang D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo Lê Quang D 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/02/2023.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,20 gam Heroine là vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định và các mảnh nilon mầu đen, các mảnh giấy bạc mầu trắng được niêm phong trong bì thư có ghi vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Đỗ Viết M ngày 27/02/2023.

Tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động ITEL, màu đen, số IMEI 1: 355020116726281, số IMEI 2: 355020116726299, gắn 01 sim số 0582679050; 01 điện thoại di động Iphone 5s, số IMEI 013882006854588, gắn sim 0834529156; Tuyên tạm giữ của Đỗ Viết M số tiền 30.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Toàn bộ vật chứng trong vụ án đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/4/2023.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Đỗ Viết M và Lê Quang D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng;
- Công an huyện Bảo Thắng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp; Bị cáo (2);
- Bị hại; Thi hành án (3);
- Lưu HS,TA,THS,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hoàng Liên**